

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 07 tháng 01 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Hợi; Bà Nguyễn Thị Liên.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thư, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 03/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 24/12/2018, đối với các bị cáo:

1. Lang Văn C, sinh năm 1997;

HKTT: Thôn Kha, xã L, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lang Văn T, sinh năm 1976 (đã chết) và bà Lang Thị T, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là thứ 2; Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lang Văn H, sinh ngày 22/11/2000.

HKTT: Thôn Kha, xã L, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lang Văn Ó, sinh năm 1980 và bà Bùi Thị K, sinh năm 1979; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ 1; Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH một thành viên công nghệ Accuservice Việt Nam

Địa chỉ: Thửa đất số 96, phố Phan Huy Chú, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Liu Zhew Wei - Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Hoàng Thị Liên – Nhân viên nhân sự (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trịnh Văn Q, sinh năm 1976

HKTT: Thôn Soi, xã Đồng Sơn, huyện R, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

Hiện ở: Số 88 Nguyễn Đăng Đạo, phố Vũ, phường X, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Hoàng Nhật Huy - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo H: Ông Lang Thanh Ng, sinh năm 1979; HKTT: Thôn Kha, xã L, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 18/10/2018, tại kho linh kiện điện thoại của Công ty ACCU; Địa chỉ: khu công nghiệp Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, Lang Văn C và Lang Văn H có hành vi lén lút trộm cắp 144 chiếc màn hình điện thoại di động Samsung J7 Prime của Công ty TNHH một thành viên công nghệ Accuservice Việt Nam

Vật chứng thu giữ: 104 chiếc màn hình điện thoại di động Samsung J7 Prime

Tại Kết luận định giá tài sản số 400 ngày 24/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh kết luận: 144 chiếc màn hình điện thoại di động Samsung J7 Prime chưa qua sử dụng có giá 100.800.000 đồng (700.000đ/l chiếc).

Với nội dung trên, Cáo trạng số 332/CTr - VKS ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Lang Văn C và Lang Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo C và H đã khai nhận:

Ngày 18/10/2018, Lang Văn C và Lang Văn H làm bảo vệ cùng ca tại kho linh kiện điện thoại của công ty ACCU có địa chỉ tại khu công nghiệp Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh. C và H trộm cắp linh kiện điện thoại là màn hình điện thoại di động Samsung J7 Prime của công ty. H đồng ý. C bảo H ở ngoài canh giới còn C trực tiếp vào kho trộm cắp linh kiện điện thoại. C đi bộ đến khu vực gần cuối kho bên tay phải bê 01 thùng cát tông bên trong có chứa màn hình điện thoại samsung J7 Prime ra cửa kho rồi để lên yên xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, BKS 36M1- 104.65 của H rồi

chở về phòng trọ của C và H ở khu Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh cất giấu. Sáng ngày 18/10/2018, C và H đem thùng màn hình điện thoại đã trộm cắp của công ty đi bán. C và H đến cửa hàng điện thoại của anh Trịnh Văn Q ở số 88, đường Nguyễn Đăng Đạo, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh và bán được 40 chiếc với giá 400.000đ/1 chiếc được số tiền 16.000.000 đồng. Sau đó, C và H tiếp tục đi tìm chỗ bán thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Bắc Ninh kiểm tra. Qua kiểm tra C và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lang Văn H phát biểu cho rằng bị cáo H tuổi đời còn trẻ, phạm tội khi chưa thành niên, là người dân tộc. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi tham gia trộm cắp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò thứ yếu, không trực tiếp. Hơn nữa bị cáo sinh ra trong gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huy chương kháng chiến do vậy đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 áp dụng cho bị cáo là vị thành niên và cho bị cáo được hưởng dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh duy trì quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lang Văn C và Lang Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lang Văn C từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lang Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Bị cáo C, H thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 18/10/2018, Lang Văn C và Lang Văn H đã có hành vi trộm cắp 144 chiếc màn hình điện thoại di động Samsung J7 Prime của Công ty TNHH một thành viên công nghệ Accuservice Việt Nam với tổng giá trị tài sản là 100.800.000 đồng. Hành vi của các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng truy tố các bị cáo Lang Văn C và Lang Văn H theo điểm c khoản 2, Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra nó còn gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận không tốt trên địa bàn. Do vậy cần có một hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, vai trò: Trong vụ án này, bị cáo C là người có vai trò chính và trực tiếp thực hiện việc tội phạm. Trực tiếp trộm cắp và tiêu thụ tài sản. Bị cáo H là người cảnh giới và chở C đi tiêu thụ tài sản, nên khi xem xét mức hình phạt thì bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo C và H tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Bị cáo H có ông nội là và bị cáo C có ông ngoại là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo H đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 BLHS và đề nghị áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung vì H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. HĐXX thấy, số tài sản các bị cáo trộm cắp có trị giá là 100.800.000 đồng và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo hưởng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là không có cơ sở C nhận. Hơn nữa theo quy định tại Điều 54 BLHS phải có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS thì mới áp dụng cho bị cáo mức hình phạt dưới khung. Bị cáo H chỉ có một tình tiết giảm nhẹ nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo C ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật. Đối với bị cáo H sinh ra trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, khi phạm tội bị cáo là vị thành viên chưa đủ 18 tuổi, do vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ biện pháp giáo dục giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự:

Ngày 12/11/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả Công ty ACCU 144 màn hình điện thoại di động Samsung J7 Prime. Vắng mặt tại phiên tòa nhưng phía Công ty ACCU không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả anh Quê số tiền 16.000.000đ. Nay anh Quê không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh BKS 36M1-10465 các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra làm rõ là chiếc xe trên của bà Bùi Thị Kim, sinh năm 1979 là mẹ đẻ của H cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại. Bà Kim không biết việc H và C dùng chiếc xe làm phương tiện trộm cắp nên ngày 14/11/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả cho bà Bùi Thị Kim chiếc xe mô tô trên là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lang Văn C và Lang Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào Điểm c, khoản 2, Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lang Văn C 38(Ba tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 20/10/2018.

Căn cứ Khoản 5 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Quyết định tạm giam bị cáo Lang Văn C 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/01/2019.

Căn cứ vào Điểm c khoản 2, Điều 173; Điều 91; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lang Văn H 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/01/2019.

Giao bị cáo Lang Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Luận Khê, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải C hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Lang Văn C và Lang Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh BN;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Hương